

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

*V/v Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024*

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quý cổ đông của Công ty CP Cấp nước Thừa Thiên Huế.

1. Tên Công ty: Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (HueWACO).

2. Trụ sở chính: 103 Bùi Thị Xuân, Phường Phường Đúc, thành phố Huế.

3. Điện thoại: (84-234) 3.815555; Email: info@huewaco.com.vn

4. Mã chứng khoán: HWS

5. Người thực hiện công bố thông tin:

- Họ và tên: Bà Trương Nữ Như Ngọc – Người quản trị công ty.
- Địa chỉ: 102 Điện Biên Phủ, Phường Trường An, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Loại thông tin công bố:

☒ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ

7. Nội dung thông tin công bố:

- Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế vào cùng ngày tại địa chỉ [www.huewaco.com.vn](http://www.huewaco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Thư ký;
- Lưu VT.

**NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ  
THÔNG TIN**



**Trương Nữ Như Ngọc**



## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ

Địa chỉ: 103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế

GDKKD số 3300101491 do Sở KH-ĐT cấp thay đổi lần 05 ngày 24/12/2021

[T]: 0234.3815555 - 3833710; [E]: info@huewaco.com.vn

*Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 04 năm 2024*

## **THƯ MỜI**

### **THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ (HueWACO)**

Kính gửi: Quý cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế

Hội đồng quản trị HueWACO trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

**1. Thời gian: 7h30' Ngày 26 tháng 04 năm 2024 (Thứ Sáu).**

**2. Địa điểm:** Văn phòng HueWACO – 103 Bùi Thị Xuân, thành phố Huế.

**3. Đối tượng tham dự:** Cổ đông sở hữu cổ phần HueWACO có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 25/03/2024.

**4. Nội dung cuộc họp:** Theo chương trình họp dự kiến được gửi kèm.

**5. Tài liệu Đại hội:** Được đăng tải tại Website: [www.huewaco.com.vn](http://www.huewaco.com.vn)

**6. Thủ tục tham dự Đại hội:**

a) Quý cổ đông đến dự vui lòng mang theo CCCD/CMND/Hộ chiếu, Thư mời tham dự và các tài liệu gửi kèm theo Thư mời (nếu có).

b) Cổ đông trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác xin điền vào mẫu “Giấy đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024” (biểu mẫu được đăng tải tại Website Công ty).

Giấy đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội xin gửi về HueWACO trước 16h00' ngày 16/04/2024 theo địa chỉ:

***Phòng Hành chính Quản trị - HueWACO***

Địa chỉ: Số 103 đường Bùi Thị Xuân, thành phố Huế, tỉnh T.T. Huế

Điện thoại: 0234.3815555; Email: info@huewaco.com.vn

***Trân trọng kính mời !***

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Minh**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ/ỦY QUYỀN THAM DỰ**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

Tên cổ đông:.....

Số CCCD/GĐKKD:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Hiện đang sở hữu:.....cổ phần của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (HWS) (Bằng chữ: .....cổ phần)

Căn cứ vào Thông báo họp Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế, tôi xin xác nhận việc tham gia Đại hội như sau:

- **Trực tiếp tham dự:** ☐ (Đánh dấu ☒ nếu trực tiếp đến tham dự họp).

Hoặc:

- **Ủy quyền tham dự cho Tổ chức/Cá nhân có tên dưới đây:**

Tên tổ chức/Cá nhân:.....

Số CCCD/GĐKKD:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:.....

Được thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế, với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi/chúng tôi đang sở hữu. Tôi/chúng tôi xin cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được ủy quyền trên đây.

....., ngày tháng năm 2024

<b>Người nhận ủy quyền</b>	<b>Người tham dự hoặc ủy quyền</b>
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)	(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Lưu ý:**

- Số lượng cổ phần sở hữu của cổ đông theo danh sách đăng ký cuối cùng ngày 25/03/2024.
- Cổ đông vui lòng gửi Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự về Ban Tổ chức **trước 16h00 ngày 16/04/2024** theo địa chỉ sau:

<p align="center"><b>Phòng Hành chính - Quản trị</b> <b>CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ</b> Địa chỉ: Số 103 đường Bùi Thị Xuân, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế Điện thoại: 0234.3815555; Email: info@hewaco.com.vn</p>
--

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

-----0-0-0-----



**HueWACO**

# **TÀI LIỆU**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
2024**

*Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 04 năm 2024*

**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024**

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
2. Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
3. Tờ trình về kết quả hoạt động SXKD năm 2024 và định hướng kế hoạch năm 2024.
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động, kế hoạch năm 2024.
5. Báo cáo tóm tắt BCTC, phân phối lợi nhuận năm 2023, kế hoạch tài chính năm 2024.
6. Tờ trình về việc bổ sung 02 ngành nghề kinh doanh.
7. Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của điều lệ, trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
8. Tờ trình về phương án bán cổ phiếu quỹ.



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC  
THỪA THIÊN HUẾ**

Số : /CT-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 04 năm 2023

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ  
(Từ 7h30' ngày 26/04/2023 tại Văn phòng HueWACO)**

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
7h30-8h00	<b>I. Đón tiếp đại biểu và cổ đông Văn nghệ chào mừng ( 2 tiết mục)</b>	Đội lễ tân (4 người- phòng HCQT)
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện thủ tục đăng kí</li> <li>- Kiểm tra tư cách cổ đông/người dự họp, phát thẻ biểu quyết.</li> </ul>	<b>Ban kiểm tra tư cách cổ đông</b>
8h00-8h30	<b>II. Khai mạc đại hội</b>	
	1. Chào cờ; Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu; Chủ tọa đại hội.	Dương Xuân Quý
	2. Chủ tọa giới thiệu Đoàn chủ tịch, chỉ định Ban thư ký, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và xin Đại hội biểu quyết;	Chủ tọa- Chủ tịch HĐQT
	3. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội;	Nguyễn Thị Vui
	4. Thông qua Quy chế làm việc;	Nguyễn Thị Vui
	5. Thông qua chương trình Đại hội.	Đoàn chủ tịch (TC Hân)
	6. Phát biểu khai mạc đại hội	Chủ tịch HĐQT
	7. <i>Phát biểu của lãnh đạo Tỉnh (nếu có)</i>	
8h30 – 9h30	<b>III. HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc, Ban Kiểm Soát trình bày các nội dung sau:</b>	<b>Đoàn chủ tịch</b>
	1. Báo cáo kết quả SXKD - đầu tư năm 2023 và kế hoạch SXKD – đầu tư năm 2024 ( <i>tờ trình kèm theo</i> ).	TGD Dương Quý Dương
	2. Tóm tắt BCTC và phân phối lợi nhuận năm 2023; Kế hoạch tài chính và PPLN năm 2024; ( <i>tờ trình kèm theo</i> )	KTT Vương Đình Nam
	3. Báo cáo tình hình thực hiện chế độ thù lao của thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách, thư ký công ty năm 2023 và kế hoạch 2024. ( <i>tờ trình kèm theo</i> )	KTT Vương Đình Nam
	4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; Kế hoạch hoạt động năm 2024; ( <i>Báo cáo kèm theo</i> )	PTGD TC Hân
	5. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023; Kế hoạch hoạt động năm 2024 ( <i>Báo cáo kèm theo</i> )	TBKS Trương Ngự Bình
	6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2024.	TBKS Trương Ngự Bình
	7. Tờ trình sửa đổi bổ sung Ngành nghề kinh doanh và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty;	NQT

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
	8. Tờ trình về Phương án bán cổ phiếu quỹ	NQT
	9. Các nội dung khác theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ	-
9h30-9h45	<b>IV. Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết từng vấn đề</b>	Chủ tọa
9h45-10h00	<b>VIII. Thông qua biên bản – nghị quyết đại hội</b>	
	1. Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ;	Ban thư ký
	2. Biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp, và các nghị quyết	Chủ tọa
10h00	<b>IX. Bế mạc đại hội</b>	Chủ tọa

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, NQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Minh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC  
THỪA THIÊN HUẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: /QC-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 04 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ THỂ LỆ BIỂU QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024***Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;**Căn cứ Luật Chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;**Căn cứ Điều lệ Công ty.*

Đề Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (“Đại hội”) của Công ty Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế (“Công ty”) được tiến hành thuận lợi, đạt được thành công tốt đẹp, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua “Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024” (“Quy chế”) với các nội dung chính như sau:

**CHƯƠNG I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II****QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI****Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông****1. Điều kiện tham dự Đại hội:**

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/03/2024) được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên.



2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

2.1. Cổ đông, người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (còn hạn);
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).
- Thư mời tham dự.

2.2. Đăng ký tham dự Đại hội:

Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và thực nhận một *thẻ biểu quyết* (ghi mã số cổ đông và số cổ phần);

3. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

3.1. Nguyên tắc chung

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến công khai của tất cả cổ đông bằng *Thẻ biểu quyết*.

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ hoặc bỏ phiếu trực tiếp.

- Cổ đông thực hiện việc biểu quyết để *Tán thành*, *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao *Thẻ biểu quyết*.

- Tỷ lệ biểu quyết để thông qua Nghị quyết đối với từng nội dung tại Đại hội cổ đông được quy định tại Điều lệ Công ty.

3.2. Hình thức biểu quyết:

a. Thẻ biểu quyết dùng để thông qua các nội dung sau đây:

- Biểu quyết thông qua Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội;
- Biểu quyết thông qua Chương trình làm việc của Đại hội;
- Biểu quyết thông qua các nội dung chính của Đại hội;
- Biên bản, Nghị quyết Đại hội và một số vấn đề khác phát sinh ngay tại Đại hội.

b. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết.

- Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết *Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem như biểu quyết *tán thành* vấn đề đó.

- Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một lần khi biểu quyết *Tán thành* hoặc *Không tán thành* hoặc *Không ý kiến* của một vấn đề thì được xem

như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giờ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

c. Thẻ biểu quyết hợp lệ là thẻ do Ban kiểm tra tư cách cổ đông cấp cho cổ đông tham dự, có đầy đủ nội dung thông tin của cổ đông (tên, số CP) và được đóng dấu treo của Công ty.

#### **4. Các nội dung khác:**

- Trong quá trình diễn ra Đại hội, cổ đông khi ra ngoài hội trường phải thông báo cho Ban thư ký và có sự đồng ý của Đoàn chủ tịch.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, không gây mất trật tự.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

- Các cổ đông phải giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu, không sao chép, chụp ảnh, quay phim, ghi âm khi chưa được sự cho phép của Chủ tọa và/hoặc nhất trí của toàn bộ cổ đông dự họp.

- Chưa công bố các thông tin, số liệu đang được cơ quan chức năng thanh tra, làm rõ theo quy định của Luật thanh tra.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông.

- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng chủ tọa không có trách nhiệm cho họ đăng ký và hiệu lực của các biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

- Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội; Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông;

- Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tịch sẽ xem xét có hình thức xử lý theo khoản **b mục 7 điều 146 Luật doanh nghiệp**.

**Điều 5. Đoàn chủ tịch****1. Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo quy định tại Điều 140 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14.

Đoàn Chủ tịch ngoài Chủ tọa Đại hội có thêm 02 người do HĐQT đề cử và được Đại Hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:**

2.1. Chủ trì và điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đúng quy định.

2.2. Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

2.3. Trình dự thảo, kết luận những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

2.4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

**3. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:**

Chủ tọa là người điều hành và quyết định cao nhất tại Đại hội. Các thành viên Đoàn Chủ tịch thực hiện các nhiệm vụ do Chủ tọa phân công/ủy quyền.

**Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thành lập.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm: Nhận giấy tờ cổ đông đến dự họp, kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt đến ngày **25/03/2024**; Phát tài liệu đại hội (nếu có), thẻ biểu quyết và phiếu biểu quyết (nếu có) cho cổ đông tham dự; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 7. Ban thư ký Đại hội**

1. Ban thư ký gồm 02 người, do HĐQT đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Ban thư ký có nhiệm vụ sau:

Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

2. Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội, thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

3. Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

4. Nhận báo cáo kết quả của Ban kiểm tra tư cách cổ đông gửi để ghi chép, lưu vào Biên bản và Nghị quyết, thông báo trước khi bế mạc Đại hội.

### **CHƯƠNG III**

#### **TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

##### **Điều 8. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **25/03/2024**.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.
3. Chương trình và nội dung đại hội phải được Đại hội thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.
4. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo Giấy mời họp cho cổ đông hoặc nội dung đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

##### **Điều 9. Phát biểu ý kiến tại Đại hội**

1. Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất.
2. Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu ngắn gọn, tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình Đại hội đã thông qua. Thời gian phát biểu của mỗi cổ đông tối đa là 3 phút. Chủ tọa sắp xếp cho các cổ đông có ý kiến tuân tự theo đăng ký. Nội dung ý kiến, đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của Doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
3. Đối với những vấn đề được chất vấn, Đoàn chủ tịch có quyền trả lời ngay cho cổ đông hoặc ghi nhận ý kiến để HĐQT Công ty trong phạm vi thẩm quyền của mình trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Đại hội.

##### **Điều 10. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Tất cả các nội dung chính tại Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
2. Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ được thể hiện tóm tắt

tại dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Dự thảo Nghị quyết sẽ được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và các tài liệu có liên quan phải được lưu trữ tại Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

### **Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết dự họp tán thành. Công ty thực hiện đăng tải Nghị quyết trên trang thông tin điện tử của Công ty theo quy định.

## **CHƯƠNG IV**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 12. Tổ chức thực hiện**

1. Quy chế này gồm có **4 Chương 12 Điều** có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty.

2. Đoàn chủ tịch có trách nhiệm điều hành Đại hội theo quy chế này.

3. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**CÔNG TY CP CẤP NƯỚC  
THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr- HĐQT

Huế, ngày tháng năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

### **“Về kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024”**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.*

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 thảo luận và thông qua một số nội dung như sau:

#### **1. Kết quả SXKD và các hoạt động trọng tâm trong năm 2023**

##### **1.1. Các chỉ tiêu SXKD chính trong năm 2023**

- Sản lượng nước thương phẩm: 60,98 tr.m<sup>3</sup> (↑4,04 tr.m<sup>3</sup>, ↑7,1%);
- Lợi nhuận sau thuế: 127,91 tỷ.đ (↑9,75 tỷ.đ, ↑8,25%);
- Nộp ngân sách: 154,43 tỷ đồng;
- Phát triển khách hàng mới: 6,471 KH (↓1.558 KH, ↓19,4%);
- Thu nhập bình quân người lao động: 16,64 tr.đ (↑1,51 tr.đ, ↑9,99%).

##### **1.2. Các hoạt động trọng tâm**

Để đạt được những kết quả trên, Công ty đã triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp để vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ cấp nước, vừa nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty, cụ thể:

##### **1.2.1. Về cơ cấu tổ chức, nhân sự**

Công ty đã tách bạch chức năng tham mưu của các phòng ban và chức năng sản xuất kinh doanh của các xí nghiệp, trong 2 năm công ty cũng đã tiến hành tái cơ cấu, thay đổi, bổ sung, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận phù hợp. Theo đó đã nghiên cứu đồng nhất mô hình tổ chức 03 XNCN, định hướng thành lập các trung tâm lớn của công ty đó là: Trung tâm Kinh doanh - Dịch vụ khách hàng, Trung tâm Vận hành tự động hệ thống cấp nước và Đơn vị Tư vấn, thiết kế thi công.



Trên cơ sở tái cơ cấu tổ chức bộ máy, đồng thời xác định nguồn nhân lực là chìa khóa của thành công, Công ty đã chú trọng phân công đúng người, đúng việc, thi tuyển trong tuyển dụng mới, kết hợp thi tuyển, đánh giá bổ nhiệm, luân chuyển lãnh đạo quản lý để phát huy sở trường công tác, phù hợp với mục tiêu, chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn 2030; tăng cường phân công, phân cấp, khoán chi phí và hậu kiểm; gắn trách nhiệm và thẩm quyền; đảm bảo công khai, minh bạch, cụ thể:

Kiện toàn nhân sự HĐQT, Ban điều hành theo hướng tinh gọn; Tách bạch chức năng hoạch định của HĐQT và chức năng điều hành của Ban Tổng giám đốc gắn với trách nhiệm cá nhân phụ trách từng Khối theo cơ cấu tổ chức Công ty.

Thực hiện công tác quy hoạch nhân sự các cấp: Ban hành quy định tiêu chuẩn, trình tự quy hoạch cán bộ quản lý; Tổ chức các Hội nghị CBCC, Lãnh đạo, HĐQT lấy ý kiến, thống nhất. Rà soát, xây dựng quy định, kế hoạch luân chuyển, điều động nhân sự giai đoạn 2022 - 2026; tổ chức thực hiện bài bản khoa học. Trong 02 năm 2022 – 2023 đã thu hút, tuyển dụng được 41 nhân lực có chất lượng, trình độ chuyên môn cao: 03 Thạc sỹ; 13 Kỹ sư, 21 Cử nhân cho các vị trí công việc; Sự đổi mới trong công tác tuyển dụng đã tạo đột phá về cơ cấu tổ chức, lan tỏa chính sách nhân sự cởi mở, thu hút người tài, nhân sự chất lượng cao; tạo sự chuyển biến tích cực trong công tác quản lý điều hành, tăng sự chủ động linh hoạt trong hoạt động của Ban điều hành và các bộ phận, đặc biệt đã nhận được sự đồng thuận cao từ CBCNV Công ty và sự ủng hộ ghi nhận từ Lãnh đạo Tỉnh, các doanh nghiệp trong ngành.

HueWACO cũng luôn chú trọng nâng cao công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực; đào tạo chứng chỉ nghề, chứng chỉ hành nghề của cá nhân người lao động và của bản thân Công ty đáp ứng quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn.

### ***1.2.2. Đẩy mạnh công tác quản trị điều hành, quản trị hiệu quả hoạt động, quản trị rủi ro***

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 Công ty đã hoàn thiện và trình thông qua Chiến lược phát triển tổng thể HueWACO đến năm 2030; tầm nhìn 2045. Trong đó, tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tuân thủ tôn chỉ hoạt động: làm việc theo kế hoạch, giải quyết công việc theo quy trình, điều hành theo quy chế, quy định, định mức kinh tế kỹ thuật, gắn với chất lượng dự báo kế hoạch.

Từ năm 2022 đến nay, Công ty liên tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và ban hành thực hiện hơn 100 quy chế, quy định, quy trình, sổ tay, định mức kinh tế kỹ thuật liên quan. Đặc biệt, hoàn thiện các quy chế, quy định nhằm tăng cường công

tác phân công, phân cấp và ủy quyền. Phân rõ trách nhiệm, quyền hạn trong ban điều hành và cán bộ quản lý để tạo ra sự chủ động và tăng cường hiệu quả và tinh gọn trong công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh điều hành, giải quyết công việc qua hệ thống Văn phòng điện tử - HueWACO Eoffice, tích hợp chữ ký số để tiết kiệm thời gian, chi phí và đẩy mạnh quản lý trên nền tảng công nghệ số, gắn với Chính quyền số, Chính phủ số và đô thị thông minh Thừa Thiên Huế.

Đẩy mạnh việc xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, mua sắm vật tư, máy móc thiết bị. Tăng cường công tác phân tích, đánh giá và dự báo, trong đó hoàn thành xây dựng “Mô hình dự báo vận hành sản xuất” từng nhà máy theo các yếu tố thời tiết, nhiệt độ và các yếu tố ảnh hưởng khác. Kế hoạch được xây dựng ngay từ đầu năm để làm căn cứ điều hành công tác sản xuất kinh doanh, kịp thời rà soát, bổ sung điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn và chính thức trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Bên cạnh đó, công tác khoán, hạch toán các đơn vị phụ thuộc cũng được thực hiện hiệu quả hơn, đẩy mạnh rà soát các khoản chi phí trong hoạt động SXKD, tăng cường hơn nữa công tác đấu thầu đấu giá để tiết kiệm chi phí (trong công tác đấu thầu mua sắm tiết kiệm hơn 06 tỷ đồng, ...).

Về công tác về cấp nước an toàn và quản trị rủi ro cấp nước: Công ty đã xây dựng nhiều kịch bản khác nhau để điều hành, đảm bảo cấp nước an toàn vào các dịp như Tết Nguyên đán, cấp nước mùa hè, xâm nhập mặn, cấp nước vào các đợt bị ảnh hưởng của các đợt lụt, bão, kịch bản ứng phó sự cố tràn dầu... Đối với các rủi ro về nguồn nước như: xâm nhập mặn, thiếu nguồn, nước xả thải... định kỳ đều được rà soát, cập nhật vào Kế hoạch Cấp nước an toàn và đánh giá, đề xuất các giải pháp ứng phó kịp thời.

Về Công tác quản lý tài chính: Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hạch toán phụ thuộc của các đơn vị trực thuộc; thường xuyên dự báo tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính trong năm và xây dựng kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính cho giai đoạn 2024-2026 và 2027-2030; nhằm phục vụ công tác điều hành, đảm bảo nguồn vốn thực hiện các hoạt động của Công ty

### ***1.2.3. Tạo tiền đề trong đột phá về cơ sở vật chất, nhà máy, thiết bị ngày càng hiện đại, vận hành trên nền tảng công nghệ số***

Công ty tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tiến công nghệ các nhà máy, nâng tổng công suất cấp nước đạt 300.000 m<sup>3</sup>/ngđ để đảm bảo thực hiện mục tiêu Cấp nước an toàn-an ninh nguồn nước. Trong hai năm vừa qua, không có các sự cố lớn ảnh hưởng đến công tác CNAT, các sự cố nhỏ được khắc

phục kịp thời, đặc biệt đã đảm bảo CNAT cho khu vực Chân Mây – Lăng Cô trong thời điểm nắng hạn năm 2023.

Để đạt được mục tiêu đó, trong 2 năm 2022-2023, HueWACO đã tập trung triển khai quy hoạch cấp nước trên địa bàn toàn tỉnh, điều chỉnh quy hoạch cục bộ và quy hoạch cấp nước gắn với quy hoạch đô thị Thừa Thiên Huế đến 2065; trong đó trọng điểm là thực hiện hai dự án:

Dự án nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngđ (Giai đoạn 1 công suất 60.000m<sup>3</sup>/ngđ) vận hành thương mại từ ngày 18/09/2023, bổ sung công suất cấp nước, đảm bảo CNAT cho khu vực thành phố Huế và phụ cận;

Bên cạnh đó, đẩy mạnh vận hành hiệu quả công tác sản xuất trên nền tảng công nghệ số, công ty tích cực thực hiện chiến lược chuyển đổi số cả bên trong (về sản xuất điều hành) và bên ngoài (phục vụ khách hàng).

Về công tác sản xuất, điều hành: HueWACO triển khai dự án xây dựng Trung tâm vận hành tự động hệ thống cấp nước với tổng mức đầu tư gần 15 tỷ đồng với mục tiêu cải tạo, nâng cấp, tích hợp hệ thống giám sát điều khiển tự động tập trung các nhà máy lớn (Vạn Niên, Quảng Tế), trạm trung chuyển điều áp, các điểm giám sát lưu lượng, áp lực, chất lượng nước trên mạng lưới.

Công ty đang chú trọng mở rộng ngành nghề kinh doanh, tạo đột phá về doanh thu trên cơ sở tiềm năng thế mạnh của HueWACO, đặc biệt về kỹ thuật công nghệ, chuyển đổi số; Điển hình là tư vấn giải pháp công nghệ xử lý nước sạch cho nhà máy Hương Nguyên (Nghệ An), nhờ đó đã giúp đơn vị bạn tiết kiệm chi phí vận hành (gần 3 tỷ) nhờ vào tối ưu hóa việc sử dụng các loại hóa chất xử lý nước, định mức các loại hóa chất giảm đáng kể. Trong thời gian tới, công ty sẽ tiếp tục nhân rộng việc chuyển giao này không chỉ trong lĩnh vực xử lý nước mà còn hướng tới các giải pháp quản trị điều hành (Văn phòng điện tử) và các sản phẩm khoa học công nghệ khác.

Công ty đang tổ chức thực hiện Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2022-2026 với các dự án đầu tư xây dựng các nhà máy (Nhà máy Lộc Thủy (11.000m<sup>3</sup>/ngđ), nâng cấp nhà máy Phong Thu (20.000m<sup>3</sup>/ngđ), Lộc An (16.000 m<sup>3</sup>/ngđ), cải tạo bể lọc Nhà máy Chân Mây, trạm trung chuyển điều áp Châu Sơn (10.000m<sup>3</sup>), Phú Bài, Tứ Hạ, Sịa, đầu tư thi công các tuyến truyền tải để phát huy hiệu quả công suất nhà máy Vạn Niên như tuyến D800 Đào Tấn - Dã Viên, D800 đường vành đai 3, D500 cầu Nguyễn Hoàng, các tuyến ống truyền tải tăng cường công suất, áp lực cấp nước ra phía Bắc và Nam thành phố, thay thế các tuyến ống kém chất lượng như tuyến D275 PVC cầu Diên Trường, tuyến D216 PVC QL1A..

Hoàn thành Dự án Cấp nước nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020, nổi bật là khánh thành nhà máy nước Thượng Long công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngđ cấp nước cho 3 xã Thượng Long, Thượng Quảng và Hương Giang, huyện Nam Đông vào ngày 30/08/2022, qua đó đã tiến hành lắp đặt nước, nâng tỷ lệ dùng nước sạch của huyện từ 44% lên hơn 80%.

## **2. Định hướng kế hoạch SXKD năm 2024**

### **2.1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2024**

- Sản lượng nước thương phẩm: 62,44 tr.m<sup>3</sup> (↑1,46 tr.m<sup>3</sup>, ↑2,4%);
- Tổng doanh thu: 673,03 tỷ.đ (↑11.49 tỷ.đ, ↑1,74%);
- Lợi nhuận sau thuế: 138,7 tỷ.đ (↑10,8 tỷ.đ, ↑8,44%);
- Nộp ngân sách: 151,74 tỷ đồng ;

### **2.2. Định hướng và các mục tiêu chủ yếu năm 2024**

Để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024, giai đoạn 2024-2026, công ty tiếp tục định hướng phát triển với **3 mục tiêu đột phá và 5 giải pháp** trọng tâm trong đó tập trung triển khai các công việc trọng tâm cụ thể như sau:

#### **2.2.1. Tiếp tục đổi mới về cơ cấu tổ chức, nhân sự**

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu tổ chức nhân sự để tạo sự đột phá, trong đó giai đoạn 2024-2026 sẽ tập trung phát triển đội ngũ quản lý các xí nghiệp trực thuộc, hướng tới xây dựng mô hình các xí nghiệp hạch toán độc lập, nghiên cứu phát triển theo mô hình tổng công ty để thực hiện các mục tiêu mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo sự đột phá doanh thu ngoài doanh thu nước sạch.

Gắn liền với mục tiêu đó, phương án xây dựng ba trung tâm gồm: Trung tâm vận hành tự động hệ thống cấp nước, trung tâm kinh doanh dịch vụ khách hàng và trung tâm tư vấn thiết kế thi công ... cũng được hoàn thiện, và dự kiến đi vào vận hành trong giai đoạn này.

Tập trung phát triển đội ngũ nhân sự chất lượng cao, phát huy hiệu quả nguồn nhân lực công ty để đảm bảo thực hiện các mục tiêu đột phá giai đoạn 2024-2026. Thực hiện có hiệu quả công tác nhân sự gồm: quy hoạch, tuyển dụng, đào tạo, luân chuyển, điều động và bổ nhiệm. Định kỳ đánh giá chất lượng nguồn nhân lực để có giải pháp cụ thể cho từng đơn vị, bộ phận, gắn với Chiến lược Nhân sự chung của công ty đến 2030, tầm nhìn 2045.

#### **2.2.2. Đẩy mạnh công tác quản trị điều hành, quản trị hiệu quả hoạt động, quản trị rủi ro**

Giai đoạn 2024-2026, công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác quản trị điều hành trong đó tập trung thực hiện chiến lược phát triển Công ty đến 2030, tầm nhìn 2045; xây dựng hoàn thiện và triển khai các chiến lược thành phần gồm: Chiến lược Tài chính, Kinh doanh, Nhân sự và Công nghệ.

Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình, sổ tay, định mức kinh tế kỹ thuật; tăng cường hơn nữa công tác phân cấp, phân quyền tiến đến tăng tính chủ động hơn nữa trong công tác quản trị điều hành, nâng cao hiệu quả công tác quản trị hoạt động. Bên đó, chú trọng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm đảm bảo việc thực hiện các quy trình, quy định công ty.

### ***1.2.3 Thực hiện đột phá về cơ sở vật chất, nhà máy, thiết bị ngày càng hiện đại, vận hành trên nền tảng công nghệ số, trong đó tập trung vào:***

Giai đoạn 2024-2026, đề xuất UBND tỉnh thống nhất chủ trương Công ty tiếp tục đầu tư, xây dựng các nhà máy, tuyến ống theo quy hoạch cấp nước tỉnh, cụ thể:

Tiếp tục thực hiện và đưa vào vận hành giai đoạn 2 nhà máy XLNS Vạn Niên, nâng công suất lên 120.000 m<sup>3</sup>/ngđ, cùng với đó, triển khai các công trình thuộc Kế hoạch đầu tư trung hạn 2024-2026 (Phụ lục 01 đính kèm), đảm bảo phát triển cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh, đồng bộ để đáp ứng nhu cầu phát triển KTXH của tỉnh, HueWACO giai đoạn 2024-2026.

Tiếp tục thực hiện mục tiêu cấp nước cho 100% dân số tỉnh theo Nghị quyết 54-NQ/TW, công ty cũng sẽ tích cực triển khai các dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để phát triển, nâng cấp hệ thống cấp nước tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, bãi ngang, khu vực khó khăn nhằm tăng tỷ lệ người dân tiếp cận và sử dụng nước sạch tại các địa phương này.

Song song với việc phát triển cơ sở hạ tầng, giai đoạn này HueWACO cũng sẽ triển khai Chiến lược phát triển về Công nghệ - kỹ thuật đến năm 2030, tầm nhìn 2045, theo đó sẽ tập trung nghiên cứu và áp dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến, thông minh, thân thiện môi trường, tiến đến vận hành trên nền tảng công nghệ số, cấp nước an toàn và bền vững, đảm bảo an ninh nguồn nước. Công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu sẽ được tăng cường nhằm xây dựng một hệ thống CSDL lớn, đảm bảo phục vụ cho công tác phân tích, nghiên cứu dự báo, tiến đến vận hành thông minh trên nền tảng dữ liệu lớn vào năm 2045.

Với cơ sở hạ tầng phát triển mạnh mẽ trong thời gian vừa qua và kế hoạch phát triển cho giai đoạn 2024-2026, HueWACO cũng tăng cường công tác quản lý tài sản, đảm bảo đầu tư ngày càng hiệu quả, vận hành tối ưu, tiết kiệm chi phí, tập trung nguồn lực để thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược của công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 thảo luận và thông qua các nội dung nêu trên.

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- HDQT, BKS;
- Lưu VT, NQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**Lê Quang Minh**



**CÔNG TY CP CẤP NƯỚC  
THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số : /BC-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động và kế hoạch năm 2024**

#### **Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Thực hiện quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (HueWACO), Nghị quyết số 60/NQ-HĐQT ngày 30/05/2023 về việc Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Hội đồng quản trị HueWACO (HĐQT) báo cáo về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động, kế hoạch năm 2024 như sau:

### **I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023**

#### **1.1. Nhân sự HĐQT**

HĐQT Công ty hiện nay có 05 thành viên, gồm: 01 Chủ tịch HĐQT; 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 01 thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc, 01 thành viên kiêm Kế toán trưởng Công ty; cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Quang Minh	Chủ tịch	24/12/2021	
2	Ông Trương Công Hân	Thành viên	01/01/2017	
3	Ông Dương Quý Dương	Thành viên	01/01/2017	
4	Ông Trần Văn Thọ	Thành viên	01/01/2017	30/05/2023
5	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	Thành viên	01/01/2017	30/05/2023
6	Ông Vương Đình Nam	Thành viên	17/06/2022	
7	Ông Trịnh Kiên	Thành viên	17/06/2022	30/05/2023
8	Ông Nguyễn Trọng Hiếu	Thành viên	30/05/2023	

HĐQT làm việc theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật. Mỗi thành viên HĐQT được phân công quản lý, điều hành trực tiếp các lĩnh vực, bộ phận cụ thể theo Quy chế phân cấp quản lý, điều hành kế hoạch SXKD và Đầu tư của Công ty với trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng; cùng với sự phối hợp, hoạt động có hiệu quả của Ban Kiểm soát đã giúp HĐQT thực tốt chức năng

giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD đối với Ban Tổng giám đốc (TGD) và bộ máy quản lý trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.

## **1.2. Công tác chỉ đạo thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023**

Mặc dù năm 2023 gặp nhiều khó khăn, tình trạng biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt; nguy cơ thiếu hụt nguồn nước tại các Nhà máy sử dụng nguồn nước khe suối trong mùa nắng nóng; khủng hoảng kinh tế toàn cầu; ảnh hưởng doanh thu nước do tiêu thụ khối KD-DV giảm mạnh. Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao; công tác dự phòng vật tư, hàng hóa gặp khó khăn do ảnh hưởng biến động tiêu cực của thị trường Thế giới. Tuy vậy, với sự quan tâm và chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, sự hợp tác chặt chẽ của các ban ngành, sự đồng tình ủng hộ, nhất trí cao của nhân dân, các cấp chính quyền và doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài tỉnh, sự thống nhất, nỗ lực và quyết tâm cao từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng toàn thể cán bộ, người lao động Công ty giúp Công ty vượt qua nhiều khó khăn, hoàn thành các chỉ tiêu SXKD do ĐHĐCĐ năm 2023 đề ra, với những kết quả như sau:

SLN thương phẩm đạt 60,98 triệu m<sup>3</sup>, tăng 7,1% (tăng 4,04 triệu m<sup>3</sup>) so với năm 2022; tăng 5,78 % (tăng 3,1 triệu m<sup>3</sup>) so với kế hoạch đề ra;

Tổng doanh thu đạt 661,54 tỷ đồng, tăng 9,03% (tăng 54,78 tỷ đồng) so với năm 2022; tăng 6,26 % (tăng 38,97 tỷ đồng) so với kế hoạch đề ra;

Lợi nhuận sau thuế đạt 127,91 tỷ đồng, tăng 8,25% (tăng 9,75 tỷ đồng) so với năm 2022.

Đến hết năm 2023, Công ty đã cấp nước an toàn cho 304.817 đầu nôi (1,131 triệu người) đạt 97,03% dân số toàn tỉnh (đô thị đạt 98,82% và nông thôn đạt 94,98%), đưa nước sạch đến với khu vực nông thôn, miền núi, bãi ngang, các vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn của tỉnh; thể hiện tính nhân văn cao cả và ý nghĩa chính trị xã hội hết sức sâu sắc trong hoạt động cung cấp nước sạch, giúp giảm bệnh tật - nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để đạt được những kết quả trên, HĐQT Công ty đã triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp để vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ cấp nước, vừa nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty cổ phần, cụ thể:

### **1.2.1. Về cơ cấu tổ chức, nhân sự**

Xác định nguồn nhân lực là chìa khóa của thành công, Công ty đã chú trọng công tác xây dựng, tái cơ cấu tổ chức bộ máy nhân sự phù hợp nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị được giao, tăng cường phân công, phân cấp, khoán chi phí và hậu kiểm; gắn trách nhiệm và thẩm quyền; đảm bảo công khai, minh bạch; Phân công đúng người, đúng việc để phát huy sở trường công tác, phù hợp với mục tiêu, chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn 2030, cụ thể:

Để tách bạch chức năng tham mưu của các phòng ban và chức năng sản xuất kinh

doanh của các xí nghiệp. Năm 2023, Công ty tiếp tục tổ chức tái cơ cấu, thay đổi, bổ sung, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận phù hợp. Theo đó đã nghiên cứu đồng nhất mô hình tổ chức 03 XNCN và định hướng thành lập 03 trung tâm lớn của công ty đó là: Trung tâm Kinh doanh - Dịch vụ khách hàng, Trung tâm Vận hành tự động hệ thống cấp nước và Trung tâm Tư vấn, thiết kế thi công; tăng cường phân công, phân cấp, khoán chi phí và hậu kiểm; gắn trách nhiệm và thẩm quyền; đảm bảo công khai, minh bạch. Phân công đúng người, đúng việc để phát huy sở trường công tác, phù hợp với mục tiêu, chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn 2030. Hoàn thành báo cáo nhân sự và nhu cầu nhân sự năm 2024 - 2026 trình lãnh đạo Công ty; Xây dựng các kế hoạch đào tạo, luân chuyển cán bộ phù hợp với quy hoạch nhân sự.

Đổi mới công tác cán bộ và tuyển dụng: Thực hiện hồ sơ thủ tục bổ nhiệm 2 Phó Tổng Giám đốc; Bổ nhiệm Giám đốc Trung tâm VHTĐ HTCN ; Tổ chức ứng tuyển, thi tuyển chức danh Giám đốc Xí nghiệp cấp nước Hương Phú; Phó phòng TKDA; Tổ trưởng Tổ Kế hoạch ; Tổ trưởng Tổ Kinh doanh; Công khai minh bạch trong công tác tuyển dụng, thu hút nhân lực trình độ cao ở các vị trí: Kỹ sư tự động hóa, Kỹ sư vận hành; Cử nhân Kế toán...

Công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực luôn được chú trọng, xác định nguồn nhân lực là chìa khóa của thành công; là nguồn lực chủ đạo giúp Công ty SXKD – đầu tư hiệu quả, hội nhập với khu vực và thế giới. Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện 59 khóa đào tạo, đạt 79% kế hoạch đào tạo 2023. Đào tạo trên 15 lĩnh vực với hơn 2.172 lượt người tham gia. Cử cán bộ tham gia và hoàn thành các khóa đào tạo, kỳ thi cấp chứng chỉ hành nghề xây dựng, góp phần nâng cao trình độ kiến thức và đảm bảo thực hiện các chức năng theo đúng quy định của pháp luật, chi phí đào tạo hơn 1,256 triệu đồng.

### **1.2.2. Đẩy mạnh công tác quản trị điều hành, quản trị hiệu quả hoạt động, quản trị rủi ro**

Tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 Công ty đã hoàn thiện và trình thông qua Chiến lược phát triển tổng thể HueWACO đến năm 2030; tầm nhìn 2045. Trong đó, tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tuân thủ tôn chỉ hoạt động: làm việc theo kế hoạch, giải quyết công việc theo quy trình, điều hành theo quy chế, quy định, định mức kinh tế kỹ thuật, gắn với chất lượng dự báo kế hoạch.

Công ty liên tục rà soát, chỉnh sửa, bổ sung và ban hành thực hiện hơn 100 quy chế, quy định, quy trình, sổ tay, định mức kinh tế kỹ thuật liên quan. Đặc biệt, hoàn thiện các quy chế, quy định nhằm tăng cường công tác phân công, phân cấp và ủy quyền. Phân rõ trách nhiệm, quyền hạn trong ban điều hành và cán bộ quản lý để tạo ra sự chủ động và tăng cường hiệu quả và tinh gọn trong công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh điều hành, giải quyết công việc qua hệ thống Văn phòng điện tử - HueWACO Eoffice, tích hợp chữ ký số để tiết kiệm thời gian, chi phí và đẩy mạnh quản lý trên nền tảng công nghệ số, gắn với Chính quyền số, Chính phủ số và đô thị thông minh Thừa Thiên Huế.

Đẩy mạnh việc xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, mua sắm vật tư, máy móc thiết bị. Tăng cường công tác phân tích, đánh giá và dự báo, trong đó hoàn thành xây dựng “Mô hình dự báo vận hành sản xuất” từng nhà máy theo các yếu tố thời tiết, nhiệt độ và các yếu tố ảnh hưởng khác. Kế hoạch được xây dựng ngay từ đầu năm để làm căn cứ điều hành công tác sản xuất kinh doanh, kịp thời rà soát, bổ sung điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn và chính thức trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Bên cạnh đó, công tác khoán, hạch toán các đơn vị phụ thuộc cũng được thực hiện hiệu quả hơn, đẩy mạnh rà soát các khoản chi phí trong hoạt động SXKD, tăng cường hơn nữa công tác đấu thầu đấu giá để tiết kiệm chi phí (trong công tác đấu thầu mua sắm đường ống tiết kiệm hơn 10 tỷ đồng, đấu giá đất phát sinh từ dự án với giá trị hơn 7 tỷ đồng)..

Tăng cường công tác quản trị rủi ro trong đó tập trung vào các rủi ro liên quan đến công tác Cấp nước an toàn và tài chính.

Về công tác về cấp nước an toàn: Công ty đã xây dựng nhiều kịch bản khác nhau để điều hành, đảm bảo cấp nước an toàn vào các dịp như Tết Nguyên đán, cấp nước mùa hè, xâm nhập mặn, cấp nước vào các đợt bị ảnh hưởng của các đợt lụt, bão, kịch bản ứng phó sự cố tràn dầu... Đối với các rủi ro về nguồn nước như: xâm nhập mặn, thiếu nguồn, nước xả thải... định kỳ đều được rà soát, cập nhật vào Kế hoạch Cấp nước an toàn và đánh giá, đề xuất các giải pháp ứng phó kịp thời.

Về Công tác quản lý tài chính: Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, hạch toán phụ thuộc của các đơn vị trực thuộc; thường xuyên dự báo tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính trong năm và xây dựng kế hoạch đầu tư, kế hoạch tài chính cho giai đoạn 2024-2026 và 2027-2030; nhằm phục vụ công tác điều hành, đảm bảo nguồn vốn thực hiện các hoạt động của Công ty

### **1.2.3. Tạo tiền đề trong đột phá về cơ sở vật chất, nhà máy, thiết bị ngày càng hiện đại, vận hành trên nền tảng công nghệ số**

Công ty tiếp tục thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, nâng cấp, cải tiến công nghệ các nhà máy, nâng tổng công suất cấp nước đạt 300.000 m<sup>3</sup>/ngđ để đảm bảo thực hiện mục tiêu Cấp nước an toàn-an ninh nguồn nước. Trong năm vừa qua, không có các sự cố lớn ảnh hưởng đến công tác CNAT, các sự cố nhỏ được khắc phục kịp thời, đặc biệt đã đảm bảo CNAT cho khu vực Chân Mây – Lăng Cô trong thời điểm nắng hạn năm 2023.

Để đạt được mục tiêu đó, Công ty đã tập trung triển khai quy hoạch cấp nước trên địa bàn toàn tỉnh, điều chỉnh quy hoạch cục bộ và quy hoạch cấp nước gắn với quy hoạch đô thị Thừa Thiên Huế đến 2065; trong đó trọng điểm là thực hiện hai dự án:

Dự án nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m<sup>3</sup>/ngđ (Giai đoạn 1 công suất 60.000m<sup>3</sup>/ngđ) vận hành thương mại từ ngày 18/09/2023, bổ sung công suất cấp nước, đảm bảo CNAT cho khu vực thành phố Huế và phụ cận;

Bên cạnh đó, đẩy mạnh vận hành hiệu quả công tác sản xuất trên nền tảng công

nghe số, công ty tích cực thực hiện chiến lược chuyển đổi số cả bên trong (về sản xuất điều hành) và bên ngoài (phục vụ khách hàng).

Về công tác sản xuất, điều hành: HueWACO triển khai dự án xây dựng Trung tâm vận hành tự động hệ thống cấp nước với tổng mức đầu tư gần 15 tỷ đồng với mục tiêu cải tạo, nâng cấp, tích hợp hệ thống giám sát điều khiển tự động tập trung các nhà máy lớn (Vạn Niên, Quảng Tế), trạm trung chuyển điều áp, các điểm giám sát lưu lượng, áp lực, chất lượng nước trên mạng lưới.

Về nâng cao dịch vụ khách hàng: thành lập Trung tâm Kinh doanh - Dịch vụ khách hàng nhằm đổi mới cơ chế một cửa trong giải quyết dịch vụ khách hàng theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, đẩy mạnh ứng dụng CNTT, cắt giảm thời gian, chi phí, nâng cao trải nghiệm cho khách hàng; đồng thời mở rộng ngành nghề kinh doanh, tạo đột phá về doanh thu; mạnh

Ngoài ra, công ty cũng thực hiện Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2022-2026 các dự án đầu tư xây dựng các nhà máy (Nhà máy Lộc Thủy (11.000m<sup>3</sup>/ngđ), nâng cấp nhà máy Phong Thu (20.000m<sup>3</sup>/ngđ), Lộc An (16.000 m<sup>3</sup>/ngđ), cải tạo bể lọc Nhà máy Chân Mây, trạm trung chuyển điều áp Châu Sơn (10.000m<sup>3</sup>), Phú Bài, Tứ Hạ, Sịa, đầu tư thi công các tuyến truyền tải để phát huy hiệu quả công suất nhà máy Vạn Niên như tuyến D800 Đào Tấn - Dã Viên, D800 đường vành đai 3, D500 cầu Nguyễn Hoàng, các tuyến ống truyền tải tăng cường công suất, áp lực cấp nước ra phía Bắc và Nam thành phố, thay thế các tuyến ống kém chất lượng như tuyến D275 PVC cầu Diên Trường, tuyến D216 PVC QL1A..

Tiếp tục đẩy ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, quản lý tài sản trong đó nổi bật là tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp hệ thống Văn phòng điện tử HueWACO eOffice, các phân hệ trên hệ thống MIS, quản lý văn bản điều hành, ứng dụng hợp đồng điện tử, kí số, đẩy mạnh quản lý trên nền tảng công nghệ số.

Ngoài ra, trong năm 2023, Công ty đã tập trung giải quyết cơ bản các thiếu sót theo Kết luận Thanh tra số 1209/KL-TTr của Thanh tra tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **1.3. Hoạt động của HĐQT trong năm 2023**

Trong năm 2023, HĐQT đã chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2023, giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, chính xác theo đúng quy định.

- Các cuộc họp trong năm 2023 của HĐQT: trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ vào 4 quý, để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT (chi tiết tại phụ lục 1).

- Các Nghị quyết/Quyết định trong năm 2023 của HĐQT: trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 19 Nghị quyết và 39 Quyết định (chi tiết tại phụ lục 2).

- Trong năm 2023, Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường thông qua việc

thành lập 02 Đoàn kiểm tra, giám sát về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm tại các Xí nghiệp, Trung tâm trực thuộc.

### **1.5. Kết quả giám sát thực hiện 2023 của HĐQT đối với Ban TGD**

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty, Hội đồng quản trị đã hoàn thành chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Ban TGD trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT:

#### ***- Những điểm đã làm tốt:***

Năm 2023, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực và quyết liệt điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và thực hiện tốt các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành. Với các chỉ tiêu đạt được, HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm tài chính 2023, nổi bật là:

- + Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức do suy thoái kinh tế toàn cầu, hoạt động SXKD vẫn tăng trưởng ổn định, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực.
- + Các chỉ tiêu về SXKD đều vượt so với năm 2022. Các chỉ số tài chính tốt, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.
- + Đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động.
- + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, chính sách điều hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy; quan tâm và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.

#### ***- Tồn tại hạn chế:***

Bên cạnh những kết quả nổi bật trong việc quản lý điều hành, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc vẫn còn có một số tồn tại hạn chế cần khắc phục như sau.

- + Công tác tham mưu đôi lúc còn chưa linh hoạt và hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu công việc trong tình hình mới.
- + Ban điều hành chưa thực sự chủ động trong một số lĩnh vực được phân công phụ trách. Sự phối hợp giữa các phòng ban, bộ phận trong việc thực hiện nhiệm vụ chung vẫn còn hạn chế.

### **1.6. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT**

Căn cứ hướng dẫn Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT là: 3 triệu đồng/người/tháng.

## **II. ĐỊNH HƯỚNG KẾ HOẠCH NĂM 2024**

Năm 2024, Công ty tiếp tục định hướng phát triển với **3 mục tiêu đột phá**:

- Đột phá về cơ cấu tổ chức, nhân sự.



- Đột phá về quản trị điều hành, quản trị hiệu quả hoạt động, quản trị rủi ro
- Đột phá về cơ sở vật chất, nhà máy, thiết bị ngày càng hiện đại, vận hành trên nền tảng công nghệ số.

Qua đó tập trung triển khai **5 giải pháp trọng tâm**:

- Tái cơ cấu, quy hoạch nhân sự, đẩy mạnh đào tạo.
- Nâng cao chất lượng nước, cấp nước an toàn, an ninh nước, xây dựng Trung tâm điều hành và Trung tâm kinh doanh DVKH trên nền tảng số, dịch vụ hoàn hảo.
- Tạo sự đột phá về doanh thu dựa trên tiềm năng thế mạnh sẵn có, tiết giảm chi phí, kinh doanh ngày càng hiệu quả.
- Triển khai các dự án đầu tư theo kế hoạch, đảm bảo hiệu quả cao nhất.
- Đảm bảo hài hòa lợi ích cổ đông, người lao động và cộng đồng để phát triển bền vững.

### **III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024**

#### **3.1. Tổ chức họp Hội đồng quản trị năm 2024:**

- Tổ chức họp định kỳ Quý theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy định tại Luật Doanh nghiệp:
  - + Họp định kỳ Quý I: tháng 3/2024;
  - + Họp định kỳ Quý II: tháng 6/2024;
  - + Họp định kỳ Quý III: tháng 9/2024;
  - + Họp định kỳ Quý IV: tháng 12/2024;
- Ngoài họp định kỳ, Chủ tịch HĐQT sẽ triệu tập các cuộc họp HĐQT bất thường theo quy định của pháp luật. Điều lệ công ty và quy chế hoạt động của HĐQT.
- Kinh phí hoạt động của HĐQT năm 2024 (tại Phụ lục 3 đính kèm).

**3.2. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:** dự kiến vào tháng 4/2023.

#### **3.3. Triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và kế hoạch trọng tâm năm 2024**

- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 theo nghị quyết, cụ thể, phần đầu sản lượng nước thương phẩm đạt 62,44 triệu m<sup>3</sup>, tăng 2,4%, tổng doanh thu đạt 673,03 tỷ (tăng 1,74%), tỷ lệ tồn thu thấp hơn 1,0%; tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt trên 85%. Tiếp tục hoàn thiện và triển khai chiến lược phát triển Công ty giai đoạn đến năm 2030; tầm nhìn 2045.
- Đẩy mạnh công tác quản trị điều hành trong đó tập trung thực hiện chiến lược phát triển Công ty đến 2030, tầm nhìn 2045; xây dựng hoàn thiện và triển khai các chiến lược thành phần gồm: Chiến lược Tài chính, Kinh doanh, Nhân sự và Công nghệ.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bổ nhiệm nhằm điều chỉnh mô hình tổ chức phù hợp thực tiễn của công ty; tổ chức thi tuyển, tuyển dụng nhân sự phù hợp định hướng Công ty cho giai đoạn 2024-2026. Triển khai thi tuyển các chức danh lãnh đạo, quản lý trong năm 2024;

- Tiếp tục rà soát, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình, sổ tay, định mức kinh tế kỹ thuật; tăng cường hơn nữa công tác phân cấp, phân quyền tiến đến tăng tính chủ động hơn nữa trong công tác quản trị điều hành, nâng cao hiệu quả công tác quản trị hoạt động. Bên đó, chú trọng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hậu kiểm đảm bảo việc thực hiện các quy trình, quy định công ty.

- Khánh thành NM XLN Vạn Niên giai đoạn 1 (CS 60.000m<sup>3</sup>/ngđ) ngày 26/03/2024;

- Tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 Dự án NMXLN Vạn Niên công suất 120.000m<sup>3</sup>/ngđ; Nhà máy XLNS Lộc Thủy 55.000m<sup>3</sup>/ngđ (giai đoạn 1: 11.000m<sup>3</sup>/ngđ); Nâng cấp nhà máy XLN Lộc An; Nâng cấp nhà máy XLN Phong Thu; Cải tạo NM nước sạch Chân Mây; Bể TCĐA Sĩa 3000m<sup>3</sup>; Bể chứa Quảng Công - Quảng Ngạn (500m<sup>3</sup>),...

- Triển khai dự án Dự án Cấp nước nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025 tại các huyện A Lưới, Nam Đông, Phú Lộc, Phú Vang, Phong Điền, Quảng Điền và thị xã Hương Trà theo tiến độ cấp vốn;

- Triển khai thi công các Tuyến ống: D800 dọc đường Đồng Khởi, L=972m, D800 dọc đường Đinh Liệt - Nguyễn Thị Định, L=504m, D500 cầu vượt sông Hương (2 tuyến treo cầu - Nguyễn Hoàng) (1,3 km), D600 Võ Văn Kiệt (Huế - Phú Bài) L= 9.800m (dọc đường quy hoạch Huế - Sân bay Phú Bài),...

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới cải tiến công nghệ trong đó tập trung vào: hoàn thiện công nghệ máy điện phân Javen, nghiên cứu ứng dụng Máy ép bùn tại các nhà máy lớn, pha chế PAC đậm đặc ...

- Tổ chức Hội nghị, lễ quan trọng của công ty: Hội nghị Người lao động; Hội nghị CNAT thường niên; Diễn tập PCCC, sự cố tràn dầu tại các XNCN.

#### **4. Phân công thực hiện các thành viên HĐQT Công ty và phối hợp giữa HĐQT và Ban kiểm soát.**

- Thực hiện theo Quyết định số: 153/QĐ-HĐQT ngày 28/09/2023 về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2026.

- Các thành viên HĐQT có trách nhiệm quản lý, giám sát chung về kế hoạch cũng như thực hiện theo lĩnh vực đã phân công. Đồng thời phối hợp với các thành viên trong HĐQT để triển khai các Nghị quyết đã được thông qua của HĐQT.

- BKS và HĐQT phối hợp trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đối ngoại của công ty.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2023 và phương

hướng, nhiệm vụ trong năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TV HĐQT, BKS;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

## PHỤ LỤC 1- Các cuộc họp năm 2023 của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Quang Minh	CT HĐQT	24/12/2021	4/4	100%	
2	Ông Trương Công Hân	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	
3	Ông Dương Quý Dương	TV HĐQT	01/01/2017	4/4	100%	
4	Ông Trần Văn Thọ	TV HĐQT	01/01/2017-30/05/2023	1/4	25%	Miễn nhiệm TV HĐQT ngày 30/05/2023
5	Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	TV HĐQT	01/01/2017-30/05/2023	1/4	25%	Miễn nhiệm TV HĐQT ngày 30/05/2023
6	Ông Vương Đình Nam	TV HĐQT	17/06/2022	4/4	100%	
7	Ông Trịnh Kiên	TV HĐQT	17/06/2022-30/05/2023	1/4	25%	Miễn nhiệm TV HĐQT ngày 30/05/2023
8	Ông Nguyễn Trọng Hiếu	Thành viên	30/05/2023	3/4	75%	TV HĐQT từ ngày 30/05/2023

**PHỤ LỤC 2 - Các Nghị quyết và Quyết định do HĐQT ban hành trong năm 2023**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian	Nội dung	Tiến độ
<b>I</b>	<b>NGHỊ QUYẾT: 19 NQ</b>			
1	27/NQ-HĐQT	15/3/2023	Phê duyệt phương án vận chuyển khối lượng đất phát sinh từ việc thi công dự án NM xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m/ngđ	Đã hoàn thành
2	34/NQ-HĐQT	03/04/2023	Biên bản họp HĐQT Quý 1 năm 2023	Đã hoàn thành
3	37/NQ-HĐQT	05/04/2023	V/v Gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	Đã hoàn thành
4	42/NQ-HĐQT	4/5/2023	V/v Phê duyệt đề án bổ sung quy hoạch lãnh đạo, Cán bộ quản lý Công ty GD 2022-2023, tầm nhìn 2030	Đã hoàn thành
5	60/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ	Đã hoàn thành
6	61/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Nhiệm vụ thành viên HĐQT – Ông Trần Văn Thọ, Ông Nguyễn Mạnh Tuấn, Ông Trịnh Kiên	Đã hoàn thành
7	61/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Nhiệm vụ thành viên Thành viên Ban Kiểm soát - Bà Nguyễn Thị Liên Ngọc	Đã hoàn thành
8	63/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Bầu thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Trọng hiếu	Đã hoàn thành
9	64/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Bầu thành viên Thành viên Ban Kiểm soát - Ông Trương Ngự Bình	Đã hoàn thành
10	90/NQ-HĐQT	10/6/2023	V/v Điều chỉnh NQQ số 625/NQ-HĐQT ngày 19/7/2022 của HĐQT về phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2023	Đã hoàn thành
11	91/NQ-HĐQT	10/6/2023	V/v Điều chỉnh KH phát triển trung hạn 2022-2026	Đã hoàn thành
12	96/NQ-HĐQT	14/6/2023	V/v Phân công nhiệm vụ Ban TGD Công ty nhiệm kỳ 2022-2026	Đã hoàn thành
13	108/NQ-HĐQT	26/07/2023	V/v chia cổ tức năm 2022 bằng tiền	
14	124/NQ-HĐQT	15/08/2023	Phê duyệt điều chỉnh phương án	Đã hoàn thành

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian	Nội dung	Tiến độ
			vận chuyển khối lượng hỗn hợp đất đá làm vật liệu san lấp phát sinh từ việc thi công dự án Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000m <sup>3</sup> /ngđ	
15	129/NQ-HĐQT	31/08/2023	V/v Ông Trương Công Hân thôi giữ chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty	Đã hoàn thành
16	131/NQ-HĐQT	31/08/2023	V/v tài trợ hỗ trợ người nghèo trên địa bàn toàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai 2023-2025	Đã hoàn thành
17	143/NQ-HĐQT	14/09/2023	V/v điều chỉnh, bổ sung giải quyết tồn đọng chuyển tiếp trước 31/12/2021	Đã hoàn thành
18	154/NQ-HĐQT	28/09/2023	V/v điều chỉnh dự án đầu tư Nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000m <sup>3</sup> /ngđ	Đã hoàn thành
19	163/NQ-HĐQT	25/10/2023	V/v phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2022-2026	Đã hoàn thành
<b>I</b>	<b>QUYẾT ĐỊNH: 39 QĐ</b>			
1	4/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung về quy chế phân cấp phân quyền trong công tác QL điều hành ban hành kèm theo QĐ số 1067/QĐ-HWS ngày 07/10/2022	Đã hoàn thành
2	5/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Ban hành quy chế chi tiêu, sử dụng Quỹ PTKHCN	Đã hoàn thành
3	6/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ	Đã hoàn thành
4	11/QĐ-HĐQT	21/02/2023	Phê duyệt danh sách Quy hoạch nhân sự cấp Tổ (Đội) trưởng Công ty, giai đoạn 2022-2026, tầm nhìn 2023	Đã hoàn thành
5	17/QĐ-HĐQT	28/02/2023	V/v Thành lập Tổ Thư Ký Công ty	Đã hoàn thành
6	27/NQ-HĐQT	15/3/2023	Phê duyệt phương án vận chuyển khối lượng đất phát sinh từ việc thi công dự án NM xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m <sup>3</sup> /ngđ	Đã hoàn thành
7	35/NQ-HĐQT	03/4/2023	Nghị quyết v/v điều chỉnh chủ trương dự án NM XLNS Vạn Niên công suất 120.000 m <sup>3</sup> /ngđ	Đã hoàn thành



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian	Nội dung	Tiến độ
8	37/2023/NQ-HĐQT	05/4/2023	Nghị quyết v/v gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023	Đã hoàn thành
9	38/QĐ-HĐQT	10/4/2023	V/v Phê duyệt Quỹ lương thực hiện 2023	Đã hoàn thành
10	42/NQ-HĐQT	4/5/2023	V/v Phê duyệt đề án bổ sung quy hoạch lãnh đạo, Cán bộ quản lý Công ty GD 2022-2023, tầm nhìn 2030	Đã hoàn thành
11	43/QĐ-HĐQT	4/5/2023	V/v Phê duyệt đề án bổ sung quy hoạch lãnh đạo, Cán bộ quản lý Công ty GD 2022-2023, tầm nhìn 2030	Đã hoàn thành
12	60/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ	Đã hoàn thành
13	61/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Miễn nhiệm thành viên HĐQT – Ông Trần Văn Thọ, Ông Nguyễn Mạnh Tuấn, Ông Trịnh Kiên	Đã hoàn thành
15	63/NQ-HĐQT	30/5/2023	V/v Bầu thành viên HĐQT – Ông Nguyễn Trọng Hiếu	Đã hoàn thành
17	67/QĐ-HĐQT	30/5/2023	V/v Bầu Trưởng Ban kiểm soát Ông Trương Ngự Bình	Đã hoàn thành
18	69/QĐ-HĐQT	30/5/2023	V/v Bổ nhiệm Phó TGD Công ty Ông Cao Huy Tường Minh	Đã hoàn thành
19	70/QĐ-HĐQT	30/5/2023	V/v Bổ nhiệm Phó TGD Công ty Ông Nguyễn Liên Minh	Đã hoàn thành
20	72/QĐ-HĐQT	30/5/2023	V/v Miễn nhiệm chức danh Phó TGD Công ty và chấm dứt HĐLĐ Ông Trần Văn Thọ	Đã hoàn thành
21	82/QĐ-HĐQT	31/5/2023	V/v thành lập TTVH TD hệ thống cấp nước	Đã hoàn thành
22	90/NQ-HĐQT	10/6/2023	V/v Điều chỉnh NQ số 625/NQ-HĐQT ngày 19/7/2022 của HĐQT về phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2022-2023	Đã hoàn thành
23	91/NQ-HĐQT	10/6/2023	V/v Điều chỉnh KH phát triển trung hạn 2022-2026	Đã hoàn thành
24	92/QĐ-HĐQT	10/6/2023	Phê duyệt Chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, tầm nhìn 2045.	Đã hoàn thành
25	96/NQ-HĐQT	14/6/2023	V/v Phân công nhiệm vụ Ban TGD Công ty nhiệm kỳ 2022-	Đã hoàn thành

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Thời gian	Nội dung	Tiến độ
			2026	
26	98/QĐ-HĐQT	20/6/2023	V/v sửa đổi và bổ sung một số nội dung về Quy chế phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý, điều hành của HĐQT Công ty	Đã hoàn thành
27	103/QĐ-HĐQT	30/6/2023	V/v nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí – Ông Nguyễn Mạnh Tuấn	Đã hoàn thành
28	105/QĐ-HĐQT	10/07/2023	V/v kiện toàn Ban ISO 9001	Đã hoàn thành
29	106/QĐ-HĐQT	10/07/2023	V/v kiện toàn Hội đồng lương Công ty	Đã hoàn thành
30	130/QĐ-HĐQT	31/08/2023	V/v Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty - ông Trương Công Hân	Đã hoàn thành
31	144/QĐ-HĐQT	20/09/2023	V/v kiện toàn Hội đồng Thi đua Khen thưởng	Đã hoàn thành
32	145/QĐ-HĐQT	20/09/2023	V/v kiện toàn Hội đồng lương Công ty	Đã hoàn thành
33	153/QĐ-HĐQT	28/09/2023	V/v phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2026	Đã hoàn thành
34	161/QĐ-HĐQT	13/10/2023	V/v thành lập Hội đồng kỷ luật lao động đối với các cá nhân về trách nhiệm liên quan đến Kết luận số 1209/KH-TTTr ngày 04/11/2022	Đã hoàn thành
35	165/QĐ-HĐQT	25/10/2023	V/v thi hành kỷ luật ông Trương Công Nam, nguyên thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 -2021	Đã hoàn thành
36	166/QĐ-HĐQT	25/10/2023	V/v thi hành kỷ luật ông Trần Văn Thọ, nguyên thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 -2021	Đã hoàn thành
37	167/QĐ-HĐQT	25/10/2023	V/v thi hành kỷ luật ông Trương Minh Châu, nguyên thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2017 - 2021	Đã hoàn thành
38	168/QĐ-HĐQT	25/10/2023	V/v xử lý kỷ luật lao động - ông Nguyễn Văn Duy	Đã hoàn thành
39	169/QĐ-HĐQT	25/10/2023	V/v xử lý kỷ luật lao động - ông Châu Ngọc Long	Đã hoàn thành

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC**  
**THỪA THIÊN HUẾ**  
 Số: /BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
 Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2024

## **BÁO CÁO**

### **TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023, KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2024**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ vào Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận và kế hoạch tài chính năm 2024, cụ thể như sau:

#### **I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2023**

##### **1. Một số chỉ tiêu, kết quả đạt được năm 2023**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Đạt so với kế hoạch
1	Sản lượng nước ghi thu	Tr.m3	56,94	57,65	60,98	105,78%
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác	Tỷ.đ	606,76	622,57	661,54	106,26%
	- Doanh thu nước sạch	Tỷ.đ	558,15	564,30	597,97	105,97%
	- Doanh thu khác	Tỷ.đ	48,61	58,27	63,56	109,09%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	133,67	140,44	147,84	105,27%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	118,16	124,25	127,91	102,95%
5	Lợi nhuận để trả cổ tức	Tỷ.đ	78,64	78,64	83,01	105,56%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	9,00%	9,00%	9,50%	
7	Tổng tài sản	Tỷ.đ	2.038,26	2.145,93	2.032,65	94,72%
8	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	876,00	876,00	876,00	100,00%
9	Nộp ngân sách	Tỷ.đ	147,54	148,66	154,43	103,89%

Sản lượng nước thương phẩm 2023 đạt 60,98 triệu m3, tăng 4,04 triệu m3 (▲7,09%) so với năm 2022.

Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2023 đạt 661,54 tỷ đồng, tăng 54,77 tỷ đồng (▲9,03%) so với năm 2022; trong đó Doanh thu hoạt động nước sạch đạt 597,97 tỷ đồng, tăng 39,83 tỷ đồng (▲7,14%) so với năm 2022.

Lợi nhuận sau thuế đạt 127,91 tỷ đồng, tăng 9,74 tỷ đồng (▲8,25%).

Các khoản nộp ngân sách Nhà nước đạt 154,43 tỷ đồng, tăng 6,89 tỷ đồng (▲4,67%).

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	So sánh 2023 với 2022	
					(+/-)	(%)
1	Doanh thu bán hàng và CCDV	Tỷ.đ	595,74	628,01	32,27	5,42%
2	Giá vốn hàng bán	Tỷ.đ	375,14	368,44	-6,69	-1,78%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	Tỷ.đ	220,60	259,56	38,96	17,66%
4	DTHĐ Tài chính	Tỷ.đ	9,81	10,18	0,37	3,76%
5	Chi phí tài chính	Tỷ.đ	45,31	59,16	13,85	30,56%
6	Chi phí bán hàng	Tỷ.đ	23,45	21,64	-1,81	-7,71%
7	Chi phí Quản lý doanh nghiệp	Tỷ.đ	27,18	52,47	25,29	93,05%
8	Lợi nhuận từ hoạt động KD	Tỷ.đ	134,48	136,48	2,00	1,49%
9	Lợi nhuận khác	Tỷ.đ	-0,80	11,36	12,16	-1.516,04%
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ.đ	133,67	147,84	14,17	10,60%
11	Chi phí thuế TNDN hiện hành	Tỷ.đ	15,51	19,93	4,42	28,51%
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ.đ	118,16	127,91	9,74	8,25%
	- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ.đ	15,37	21,01	5,64	36,68%
	- Trích Quỹ thưởng ban điều hành	Tỷ.đ	0,64	0,67	0,03	5,18%
	- Trích Quỹ đầu tư phát triển	Tỷ.đ	23,51	23,21	-0,30	-1,26%
	- Trả cổ tức cho các cổ đông	Tỷ.đ	78,64	83,01	4,37	5,56%
13	Tỷ lệ trả cổ tức	%	9,00%	9,50%	0,50%	
14	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP	1.169	1.464	295	25,24%

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh về sản lượng nước, doanh thu, lợi nhuận năm 2023 của Công ty đều vượt kế hoạch đặt ra.

Tỷ lệ trả cổ tức của năm 2023 là 9,50%, tăng 0,50% so với năm 2022. Công ty đã thực hiện trích Quỹ đầu tư phát triển năm 2023 là 23,21 tỷ đồng nhằm tích lũy nguồn đầu tư cho các dự án cấp nước, nâng cao tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch trên địa bàn.

## 3. Các chỉ số tài chính chủ yếu

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
	- Hệ số thanh toán hiện hành	lần	1,69	1,62	Tốt
	- Hệ số thanh toán nhanh	lần	1,53	1,45	Tốt
	- Hệ số thanh toán tiền mặt	lần	0,64	0,74	Tốt
<b>2</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
	- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	48,40%	46,62%	
	- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	93,78%	87,33%	
<b>3</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
	- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	8,46	7,90	
	- Vòng quay tổng tài sản	vòng	0,30	0,31	
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	19,83%	20,37%	Tốt
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH	%	11,23%	11,79%	Tốt
	- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS	%	5,80%	6,29%	Tốt
	- Hệ số lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	%	37,03%	41,33%	Tốt

\* Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán năm 2023 có giảm tuy nhiên hệ số thanh toán tổng quát và hệ số thanh toán hiện hành đều lớn hơn 1 cho thấy khả năng trong việc sẵn sàng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Công ty.

\* Hệ số nợ của Công ty trong năm 2023 tiếp tục giảm so với năm 2022 chứng tỏ cơ cấu nguồn vốn Công ty đang được phân bổ hợp lý, tỷ suất lợi nhuận của Công ty tăng cao. Đồng thời cho thấy Công ty luôn luôn chủ động về nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

\* Các chỉ số vòng quay vốn lưu động đều được cải thiện trong năm 2023 cho thấy Công ty vẫn phát huy được chính sách quản lý hàng tồn kho hiệu quả và tối ưu.

\* Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Năm 2023 với sự nỗ lực phát triển doanh thu và kiểm soát chi phí, tỷ suất lợi nhuận của công ty vẫn được duy trì tốt và tăng trưởng so với năm 2022.

## II. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2024

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh	
					(+/-)	(%)
1	Sản lượng nước ghi thu	Tr.m3	60,98	62,44	1,46	2,40%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh	
					(+/-)	(%)
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác	Tỷ.đ	661,54	673,03	11,49	1,74%
	- Doanh thu nước sạch	Tỷ.đ	597,97	619,13	21,16	3,54%
	- Doanh thu khác	Tỷ.đ	63,56	53,89	-9,67	-15,21%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	147,84	156,42	8,58	5,80%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ.đ	127,91	138,70	10,79	8,44%
5	Tỷ lệ trả cổ tức	%	9,5%	9,0%-9,5%		
6	Vốn điều lệ	Tỷ.đ	876,00	876,00	0,00	0,00%
7	Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Tỷ.đ	154,43	151,74	-2,70	-1,75%

- Sản lượng nước ghi thu dự kiến năm 2024: 62,44 triệu m<sup>3</sup>, tăng 1,46 triệu m<sup>3</sup> (▲2,40%) so với cùng kỳ năm 2023.

- Tổng doanh thu và thu nhập khác dự kiến đạt 673,03 tỷ đồng, tăng 11,49 tỷ đồng (▲1,74%). Trong đó, doanh thu hoạt động nước sạch dự kiến 619,13 tỷ đồng, tăng 21,16 tỷ đồng (▲3,54%).

- Dự kiến lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 156,42 tỷ đồng, tăng 5,8% (~8.58 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2023.

- Dự kiến tỷ lệ trả cổ tức 2024 từ 9,0 - 9,5%.

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT, NQT

**Lê Quang Minh**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC  
THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2024

### **TỜ TRÌNH**

**V/v xin ý kiến về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh  
tại Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế**

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ Đông Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế.

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế;*

*Căn cứ Biên bản số 181/BB – HĐQT ngày 18/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế về Hợp HĐQT Quý IV/2023;*

*Căn cứ Biên bản số 25/BB – HĐQT ngày 04/03/2024 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế về Hợp HĐQT Quý I/2024;*

*Căn cứ Tờ trình số 468/TTr-HWS ngày 04/3/2024 của Tổng Giám đốc về bổ sung ngành nghề kinh doanh Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế*

*Căn cứ Phiếu GQCV 7559/PGQCV ngày 14/12/2023 của phòng QL CLN về tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh sản xuất hóa chất cơ bản;*

*Căn cứ Tờ trình số 101/TTr-PTKDA ngày 23/2/2024 của phòng Thiết Kế Dự án về bổ sung ngành nghề kinh doanh **phương tiện và thi công PCCC**,*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Công ty như sau:

#### **1. Về bổ sung ngành nghề sản xuất hóa chất cơ bản (sản xuất Javen để khử trùng nước \_ mã ngành: 2011)**

1.1. Trước đây HueWACO chủ yếu sử dụng hóa chất Clo khí hóa lỏng được mua từ nhà máy hóa chất. Clo khí được nén hóa lỏng vào các bình áp lực để vận chuyển vào HueWACO, trong quá trình vận hành sử dụng Clo khí hóa lỏng có một số mối nguy gây ảnh hưởng đến con người, môi trường, chất lượng nước và chi phí cao. Trước bối cảnh đó, HueWACO đã nghiên cứu thành công sản xuất dung dịch muối tinh và chế tạo máy điện phân Javen đảm bảo an toàn cho con người và môi trường. Giải pháp này được áp dụng cho tất cả các nhà máy của HueWACO vào năm 2018; giúp cho Công ty thay thế được các hệ thống xử lý bằng Clo lỏng đảm bảo an toàn cho con người và môi trường sống xung quanh. Đồng thời, chủ động trong việc sử dụng muối và thiết bị điện phân giúp tiết kiệm chi phí đầu tư, chi phí vận hành bảo dưỡng thiết bị.

1.2. Qua rà soát, điện phân sản xuất javen là ngành nghề sản xuất hóa chất cơ bản; phải có Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc Danh mục hóa chất

sản xuất, kinh doanh có điều kiện theo quy định tại Điều 14, Luật Hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007, hiện nay Công ty chưa được cấp Giấy chứng nhận.

Đề được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, Công ty đã hoàn thành các điều kiện về cơ sở vật chất – kỹ thuật; diện tích nhà xưởng, kho chứa đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; người phụ trách về an toàn hóa chất có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành hóa học; người lao động được huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất. Công ty hiện còn thiếu điều kiện là doanh nghiệp có ngành nghề sản xuất hóa chất.

*“Điều 9. Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp*

*1. Điều kiện sản xuất*

*a) Là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật, có ngành nghề sản xuất hóa chất;*

*... ”*

**2. Về bổ sung ngành nghề PCCC:**

Hiện nay, nhu cầu **thi công, lắp đặt hệ thống PCCC** trên địa bàn toàn tỉnh khá cao. Mặc khác, Công ty cơ bản đáp ứng đầy đủ các điều kiện Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy. Do đó, kính trình Hội đồng quản trị xem xét cho phép bổ sung **“Ngành nghề kinh doanh** phương tiện, thiết bị, vật tư PCCC (mã ngành: 4669)” và “Ngành nghề thi công, lắp đặt hệ thống PCCC (mã ngành: 4329)”.

**3.** Việc bổ sung ngành nghề kinh doanh dẫn đến bổ sung tại Điều 6 Ngành nghề kinh doanh trong điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế.

**4.** Thẩm quyền quyết định: Đại hội đồng cổ đông (Căn cứ Khoản 2, Điều 138 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 7. Điều lệ Công ty CP cấp nước TT Huế)

Kính trình Đại Hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, NQT Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Thừa Thiên Huế, ngày tháng năm 2024

## **TỜ TRÌNH**

### **Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế**

Kính gửi: Đại Hội đồng Cổ Đông Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Biên bản họp số 25/BB-HĐQT ngày 04/3/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế về việc họp Hội đồng quản trị Quý I/2024; Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng Cổ Đông xem xét, sửa đổi một số nội dung của Điều lệ Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế như sau:

#### **I. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 28/6/2021;

Căn cứ Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Biên bản số 25/BB-HĐQT ngày 04/3/2024 họp Hội đồng quản trị Quý I/2024;

Căn cứ Tờ trình số 428/TTr-HWS ngày 31/3/2023 của Tổng Giám đốc về việc Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế,

#### **II. NỘI DUNG CỤ THỂ**

##### **1. Việc thực hiện/xây dựng Điều lệ.**

Sau khi Luật Doanh nghiệp 2020 được ban hành và có hiệu lực, Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 ngày 28/6/2021; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và gần nhất tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 .

##### **2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung.**

Qua rà soát Điều lệ hiện hành quá trình áp dụng còn một số nội dung chưa phù hợp với thực tiễn; chưa áp dụng đúng Điều lệ Mẫu theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (gọi tắt là Thông tư số 116/2020/TT-BTC); Đồng thời, căn cứ thực tế hoạt động SXKD của Công ty. Do vậy, đề nghị bổ sung, sửa đổi một số nội dung chính sau:

a) Bổ sung ngành nghề kinh doanh: Việc đề xuất bổ sung ngành nghề kinh doanh theo đề xuất tại Tờ trình số..../TTr-HĐQT ngày..... dẫn đến bổ sung tại Điều 6 Ngành nghề kinh doanh trong điều lệ Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế. Bổ sung gồm:

- Sản xuất hóa chất cơ bản (mã ngành: 2011)
- Kinh doanh **phương tiện, thiết bị, vật tư PCCC (mã ngành: 4669)**
- **Thi công, lắp đặt hệ thống PCCC (mã ngành: 4329)**

b) Bổ sung quy định rõ về thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật: Cấp nào bổ nhiệm thì cấp đó có quyền và nghĩa vụ khen thưởng, kỷ luật.

c) Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.

- Để đảm bảo triển khai kịp thời kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT xây dựng, thông qua các chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh khi trình Đại Hội đồng cổ đông. Đồng thời, triển khai kế hoạch cụ thể đến từng phòng ban, bộ phận trước.

- Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua HĐQT phê duyệt lại chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh điều chỉnh (nếu có).

d) Thẩm quyền quyết định ban hành các quy chế, quy định, quy trình: Thực hiện theo nguyên tắc đã được HĐQT thống nhất thông qua tại BB họp HĐQT Quý IV năm 2022 số 1575/BB-HĐQT ngày 22/12/2022:

- Hội đồng quản trị quyết định ban hành các Quy chế;
- Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định ban hành các Quy định;
- Ban Tổng Giám đốc quyết định ban hành các Quy trình, định mức, sổ tay vận hành.

e) Một số điều chỉnh bổ sung khác: Các nội dung này chủ yếu điều chỉnh lại câu chữ theo Điều lệ mẫu (*có Dự thảo bảng giải trình sửa đổi, bổ sung kèm theo*).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, NQT Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

## PHỤ LỤC

## Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày 05/04/2024 của HĐQT Công ty CP cấp nước Thừa Thiên Huế)

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
1	<b>Tên Chương II</b>	<i>“Mục tiêu, ngành nghề, phạm vi kinh doanh”</i>	Điều chỉnh thành <i>“Mục tiêu phạm vi kinh doanh và hoạt động công ty”</i>	- Căn cứ Phần III, Điều lệ mẫu. - Phù hợp với nội dung Chương II quy định Điều lệ hiện hành
2	<b>Tên Chương III</b>	<i>“Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu, cổ đông”</i>	Điều chỉnh thành <i>“Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập”</i>	- Căn cứ Phần IV, Điều lệ mẫu. - Phù hợp với nội dung chi tiết Chương III quy định Điều lệ hiện hành
3	<b>Tên Điều 16</b>	“Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông”	Điều chỉnh thành “Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông”	- Căn cứ Điều 16, Điều lệ mẫu. - Phù hợp với nội dung quy định Điều lệ hiện hành và Điều lệ mẫu.
4	<b>Điều 6</b> Ngành nghề kinh doanh	Chưa có	- Sản xuất hóa chất cơ bản (mã ngành: 2011) - Kinh doanh <b>phương tiện, thiết bị, vật tư PCCC</b> (mã ngành: 4669) - <b>Thi công, lắp đặt hệ thống PCCC</b> (mã ngành: 4329)	Việc đề xuất bổ sung ngành nghề dẫn đến Điều chỉnh bổ sung Điều 6
5	<b>Điều 16</b>	Chưa quy định	Bổ sung Khoản “Tổ chức là cổ đông công ty sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa không quá 05 người đại diện theo ủy quyền.”  Bổ sung Khoản “Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:	Căn cứ Khoản 2, Điều 14, Luật Doanh nghiệp

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
			<p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh Nghiệp;</p> <p>b) Cổ đông là doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 của Luật Doanh Nghiệp không được cử người có quan hệ gia đình của người quản lý công ty và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty làm người đại diện tại công ty khác;</p> <p>c) Tiêu chuẩn và điều kiện khác quy định tại Điều lệ này.”</p>	
5	<b>Điểm c, Khoản 1, Điều 18</b>	“Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;”	“Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;”	Cấp nào bổ nhiệm thì cấp đó có quyền khen thưởng, kỷ luật
6	<b>Điểm a, Khoản 2, Điều 18</b>	“Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm”	Điều chỉnh thành “Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;”	Điều chỉnh lại câu từ theo đúng Điều lệ mẫu
7	<b>Khoản 2, Điều 18</b>	Chưa quy định	Bổ sung thêm “Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty”	Căn cứ Khoản 2, Điều 15, Điều lệ mẫu
8	<b>Tên Điều 23</b>	“Thông qua Nghị quyết đại hội đồng cổ đông”	Điều chỉnh thành “Điều kiện đề nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua”	Căn cứ Điều 148, Luật Doanh nghiệp; Điều 21 Điều lệ mẫu.

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
9	<b>Khoản 1,2,7,8, Điều 24</b>	<p>“Điều 24. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>1. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và ....</p> <p>7. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>8. Quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực thi hành ....”</p>	<p>Điều chỉnh tất các cụm từ “quyết định” thành “nghị quyết” trong các trích dẫn nêu trên.</p>	<p>Căn cứ Điều 149, Luật Doanh nghiệp; Điều 22 Điều lệ mẫu. Điều lệ hiện hành chưa thống nhất các gọi về hình thức văn bản thông qua của ĐHĐCĐ.</p>
10	<b>Điểm h, Khoản 1, Điều 25</b>	<p>“h. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng.”</p>	<p>Điều chỉnh thành “h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng.”</p>	<p>Căn cứ Điểm h, Khoản 1, Điều 150, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14. Căn cứ Điểm h, Khoản 1, Điều 23, Điều lệ mẫu.</p>
12	<b>Điểm i, Khoản 4, Điều 28</b>	<p>“....; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; ...”</p>	<p>“....; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và kỷ luật của những người quản lý đó; ...”</p>	<p>Cấp nào bổ nhiệm thì cấp đó có quyền khen thưởng, kỷ luật</p>

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
13	<b>Điểm 1, Khoản 8, Điều 28</b>	8. Quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.... l) Quyết định cơ cấu tổ chức; Ban hành định mức, quy chế quản lý nội bộ Công ty và giám sát việc thực hiện các định mức, quy chế đã ban hành; Quyết định thành lập các công ty con, liên doanh, lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác.	Điều chỉnh thành “l) Quyết định cơ cấu tổ chức; giám sát việc thực hiện các định mức, quy chế đã ban hành; Quyết định thành lập các công ty con, liên doanh, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn.	- Bỏ “quy chế quản lý nội bộ Công ty” Điểm q đã quy định rồi. - Bỏ cụm từ “Ban hành định mức”: định mức được quy định cụ thể tại các quy chế, quy định. “Quyết định về địa điểm kinh doanh” chuyển sang Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc. - Căn cứ Điều 153, Luật Doanh nghiệp không quy định các đề xuất trên thuộc quyền và nghĩa vụ của HĐQT.
14	<b>Khoản 8, Điều 28</b>	u) Phê duyệt các kế hoạch cụ thể để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	- Để đảm bảo triển khai kịp thời kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT xây dựng, thông qua các chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh khi trình Đại Hội đồng cổ đông. Đồng thời, triển khai kế hoạch cụ thể đến từng phòng ban, bộ phận trước. - Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua HĐQT phê duyệt lại chỉ tiêu, kế hoạch kinh doanh điều chỉnh (nếu có).	Phù hợp với thực tế đang triển khai. Kịp thời, phê duyệt các chỉ tiêu, kế hoạch từ đầu năm để thực hiện Luật Doanh nghiệp, Điều lệ mẫu không quy định về thời điểm phê duyệt các kế hoạch cụ thể để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
15	<b>Khoản 8, Điều 28</b>	“Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị thấp hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, ...”	“Thông qua hợp đồng/quyết định mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị thấp hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất,...”	Đề xuất bổ sung để làm rõ đầy đủ về quyền và nhiệm vụ của HĐQT
16	<b>Điểm n, Khoản 4, Điều 29</b>	“n. Trình báo cáo tài chính hàng năm; ...”	Điều chỉnh thành “n. Trình báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán; ...”	Căn cứ Điểm n, Khoản 2, Điều 27, Điều lệ mẫu.
17	<b>Điều 30</b>	<p>Điều 30. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>“...  2. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Mức thù lao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định...  ...”</p>	<p>Điều 30. Thù lao, thưởng và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>...  2. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được ủy quyền thay thế) được nhận thù lao và thưởng cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Mức thù lao và thưởng cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.  3....  4. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan</p>	<p>Căn cứ Điều 163, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.  Căn cứ Điều 21 Điều lệ mẫu.</p>

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
			đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.”	
18	<b>Khoản 2, Điều 31</b>	“2. Hội đồng quản trị bầu một thành viên giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.”	“2. Hội đồng quản trị bầu một thành viên giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.”	Căn cứ Khoản 2, Điều 29 Điều lệ mẫu.
19	<b>Điểm e, Khoản 3, Điều 31</b>	“e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng quản trị.”	Điều chỉnh thành “e. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.”	Căn cứ Điểm c, Khoản 3, Điều 156, Luật Doanh nghiệp; Điểm c, Khoản 3, Điều 29 Điều lệ mẫu.
20	<b>Bổ sung Điểm thuộc Khoản 3, Điều 31</b>	Chưa quy định	Bổ sung “i. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;” “Quyết định ban hành các Quy định.”	- Căn cứ Khoản 3, Điều 156, Luật Doanh nghiệp; Khoản 3, Điều 29 Điều lệ mẫu. - Căn cứ BB họp HĐQT Quý IV năm 2022 số 1575/BB-HĐQT ngày 22/12/2022 đã được HĐQT thống nhất thông qua, bổ sung để quy định rõ thẩm quyền ban hành các quy định nghiệp vụ.
21	<b>Khoản 15, Điều 32</b>	“15. Biểu quyết đa số: Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, lá phiếu của Chủ	Điều chỉnh thành “15. Biểu quyết đa số: Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách tuân theo ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến	Căn cứ Khoản 12, Điều 157, Luật Doanh Nghiệp, Khoản 12, Điều 30, Điều lệ mẫu. Điều lệ hiện hành nội dung này đang viết theo văn nói.



Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
		tịch sẽ là lá phiếu quyết định.”	của Chủ tịch Hội đồng quản trị.”	
22	<b>Khoản 1, Điều 33</b>	“1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm một (01) người phụ trách quản trị Công ty ....”	Điều chỉnh thành “1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị Công ty ....”	Khoản 1, Điều 32, Điều lệ mẫu hướng dẫn ít nhất một người. Điều lệ Công ty nên theo hướng dẫn để mở quy định trong trường hợp cần thiết thì có thể bổ sung thêm nhân sự.
23	<b>Tên Điều 35</b>	Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	Căn cứ Điều 160, Luật Doanh Nghiệp
24	<b>Khoản 1, Điều 35</b>	“1. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm trong các trường hợp sau:”	Điều chỉnh thành “1. Đại hội đồng cổ đông <b>miễn nhiệm</b> thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:”	Căn cứ Khoản 1, Điều 160, Luật Doanh Nghiệp
25	<b>Khoản 2, Điều 35</b>	“2. Thành viên Hội đồng quản trị sẽ bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm trong các trường hợp sau:”	Điều chỉnh thành “2. Đại hội đồng cổ đông <b>bãi nhiệm</b> thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:”	Căn cứ Khoản 2, Điều 160, Luật Doanh Nghiệp
26	<b>Khoản 1, Điều 44</b>	“Điều 44. Tổ chức quản lý điều hành Hệ thống tổ chức quản lý điều hành của Công ty gồm: - Ban Tổng Giám đốc Công ty; - Kế toán trưởng Công ty; - Các phòng ban chức năng của Công ty; - Các đơn vị thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện và tương đương.	<b>“Điều 44. Tổ chức bộ máy quản lý</b> 1. Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. 2. Tổ chức bộ máy quản Công ty gồm:	Căn cứ Điều 33, Điều lệ mẫu

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
		....”	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban Tổng Giám đốc Công ty;</li> <li>- Kế toán trưởng Công ty;</li> <li>- Các phòng ban chức năng của Công ty;</li> <li>- Các đơn vị thành viên, chi nhánh, văn phòng đại diện và tương đương.</li> </ul> ...”	
27	<b>Bổ sung Khoản 5, Điều 46</b>	Chưa quy định	Bổ sung “Quyết định ban hành hoặc ủy quyền cho Phó Tổng Giám đốc quyết định ban hành các Quy trình, định mức, sổ tay vận hành.”	Căn cứ BB họp HĐQT Quý IV năm 2022 số 1575/BB-HĐQT ngày 22/12/2022 đã được HĐQT thống nhất thông qua, bổ sung để quy định rõ thẩm quyền ban hành các quy trình nghiệp vụ.
28	<b>Bổ sung mới Điểm 4. Điều 47</b> (Bổ sung tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm PTGD)	Chưa quy định	Bổ sung “4. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Phó Tổng Giám đốc Đáp ứng các Tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 4, Điều 46, Điều lệ này.”	Điều lệ hiện nay chưa quy định. Tiêu chuẩn và điều kiện tương tự như của TGD
29	<b>Tên Chương IX</b>	Trách nhiệm của thành viên hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc	Điều chỉnh thành “Trách nhiệm của thành viên hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát, người điều hành doanh nghiệp”	Căn cứ Phần X, Điều lệ mẫu: Trách nhiệm bao gồm người điều hành doanh nghiệp. Hiện nay người điều hành doanh nghiệp theo định nghĩa tại Điều lệ hiện hành bao gồm cả KKT. Do đó, đang thiếu trách nhiệm của KTT.
30	<b>Chương XI</b>	<i>Chương XI. Tài khoản ngân hàng, năm tài chính và chế độ kế toán</i>	<i>Chương XI. Tài khoản ngân hàng, năm tài chính và chế độ kế toán</i>	Sắp xếp thứ tự các điều lại theo thứ tự tên gọi tại chương. Đảm bảo về logic.

Stt	Điều khoản điều chỉnh	Nội dung Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, Bổ sung	Căn cứ pháp lý
		Điều 58. Năm tài chính Điều 59. Hệ thống kế toán Điều 60. Tài khoản ngân hàng	Điều 57. Tài khoản ngân hàng Điều 58. Năm tài chính Điều 59. Chế độ kế toán	Điều chỉnh đúng theo tên gọi của chương và căn cứ Điều 54, Điều lệ mẫu
31	<b>Khoản 1, Khoản 3, Điều 61</b>	<p>“1. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Công ty lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật.”</p> <p>”3. Ngoài báo cáo tài chính năm, Công ty phải lập và công bố các báo cáo quý, bán niên đã soát xét theo quy định của pháp luật gửi tới các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.”</p>	<p>Điều chỉnh thành “1. Tại thời điểm kết thúc năm tài chính, Công ty lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.”</p>	Căn cứ Khoản 3, Điều 55, Điều lệ mẫu